

Số: ...../KH-UBND

Tân Yên, ngày ..... tháng 12 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Đầu tư công năm 2024**

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Thực hiện Văn bản số 3328/UBND-TH ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; Văn bản số 1690/SKHĐT-THQH ngày 22/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024; UBND huyện Tân Yên xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024, với những nội dung như sau:

**A. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

**I. Kế hoạch vốn đầu tư công và kết quả thực hiện**

Tổng Kế hoạch vốn đầu tư công sau điều chỉnh, bổ sung năm 2023 trên địa bàn huyện là: **904.241 triệu đồng**, trong đó: Ngân sách Trung ương: 77.360 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 23.300 triệu đồng; Ngân sách huyện: 588.981 triệu đồng; Vốn ứng từ Quỹ phát triển đất tỉnh dự kiến: 214.600 triệu đồng;

Tiến độ thực hiện đến 30/10/2023; tổng số dự án đã khởi công, đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện là: 118 dự án; tổng giá trị khối lượng thực hiện ước đạt: 762,271 tỷ đồng; tổng giá trị giải ngân kế hoạch vốn 10 tháng đầu năm 2023 đạt 358,304/904,241 tỷ đồng, đạt 40% KHV giao năm 2023; cụ thể:

**1. Công trình cấp huyện:**

\* KH vốn các công trình huyện đã được giao năm 2023 là: **434,4 tỷ đồng**, trong đó: NSTW: 65 tỷ đồng, NS tỉnh: 3,1 tỷ đồng, NS huyện: 275,7 tỷ đồng, vốn ứng từ Quỹ PTĐ tỉnh: 90,6 tỷ đồng.

\* Kết quả thực hiện và giải ngân tính đến 30/10/2023: số dự án đã khởi công, đang triển khai thực hiện và đang chuẩn bị đầu tư là 26 dự án; tổng giá trị khối lượng thực hiện đối với các công trình cấp huyện: 170 tỷ đồng, lũy kế khối lượng: 612,107 tỷ đồng; giá trị giải ngân 10 tháng năm 2023: 159,670 tỷ đồng bằng 46,4% KHV giao năm 2023;

**2. Công trình xây dựng hạ tầng khu dân cư:**

Kế hoạch vốn giao năm 2023 cho các công trình xây dựng CSHT khu dân cư là: 191,77 tỷ đồng, trong đó: NS huyện năm 2023: 67,77 tỷ đồng, vốn ứng từ Quỹ PTĐ tỉnh: 124,0 tỷ đồng;

- Kết quả thực hiện và giải ngân KHV các công trình xây dựng hạ tầng khu dân cư tính đến 30/10/2023 là: số dự án đã khởi công và đang triển khai thực hiện 21 dự án; giá trị khối lượng thực hiện: 70,070 tỷ đồng, giá trị giải ngân: 47,645 tỷ đồng, bằng 70,0% KHV giao năm 2023;

### **3. Công trình cấp xã:**

\* Kế hoạch vốn đầu tư công cấp xã năm 2023 là 177,291 tỷ đồng; trong đó: NS tỉnh: 15,2 tỷ đồng; NS huyện: 162,091 tỷ đồng;

- Tiến độ thực hiện các công trình cấp xã tính đến 30/10/2023: số dự án đã khởi công và đang triển khai thực hiện 56 dự án; giá trị khối lượng thực hiện 266,389 tỷ đồng, giá trị giải ngân đạt: 124,104 tỷ đồng, bằng 70,0% KHV giao năm 2023 (tỷ lệ giải ngân so KHV phần NSNN);

\* Kế hoạch vốn cho các dự án thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM: 36,860 tỷ đồng; trong đó: NSTW: 12,36 tỷ đồng, NS tỉnh: 5,0 tỷ đồng, NS huyện: 19,5 tỷ đồng;

- Tiến độ thực hiện các dự án NTM đến 30/10/2023 đã khởi công và đang triển khai thực hiện 14/15 dự án, giá trị khối lượng thực hiện đạt: 39,16 tỷ đồng; giá trị giải ngân: 26,885 tỷ đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 73% KHV giao năm 2023.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Huyện ủy, HĐND, UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện dự án của các chủ đầu tư. Bên cạnh đó công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh, của huyện được thực hiện kịp thời.

Công tác giám sát, quản lý điều hành dự án cơ bản được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành. Cơ bản các công trình xây dựng trên địa bàn huyện thực hiện công tác tổ chức quản lý chất lượng, kiểm soát khối lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường đảm bảo quy định.

Phòng chuyên môn tích cực tham mưu UBND huyện đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện trình tự các bước chuẩn bị đầu tư, lập báo cáo đề xuất và trình thẩm định chủ trương đầu tư đảm bảo kế hoạch, quy định; thường xuyên nắm bắt tiến độ và giải quyết khó khăn vướng mắc trong đầu tư xây dựng.

### **2. Tồn tại**

- Việc lập hồ sơ nghiệm thu, thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành đối với các dự án đang thi công còn chậm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư đạt thấp.

- Tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng tại một số xã không thuận lợi, do một số dự án giao thông đều có mặt bằng rộng, tuyến trải dài trên địa bàn nhiều xã, khối lượng công tác GPMB rất lớn. Một số hộ dân không đồng thuận với giá theo quy định của Nhà nước mặc dù đã được vận động nhiều lần làm kéo dài thời gian GPMB, ảnh hưởng đến tiến độ thi công của dự án như: Đường liên xã từ QL 17 (đoạn gần thị trấn Nhã Nam) đi Phúc Sơn; Đường từ ĐT 295 đi ĐT

298 (đoạn từ Công Mộc đi Công Mắm), thị trấn Cao Thượng; Đường HQV (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295) huyện Tân Yên.

- Các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư chậm triển khai khó khăn chủ yếu trong công tác bồi thường, GPMB. Nhiều dự án chưa chủ động trong việc thực hiện các thủ tục về đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, đánh giá tác động môi trường như: Khu dân cư Đồng Nghĩa Trang, thôn Chung, xã Liên Sơn; Khu dân cư Đồng Lim xã Ngọc Lý; Khu dân cư thôn Quyên, xã Tân Trung, Khu dân cư Đồng Độc, thôn Lý Cốt, xã Phúc Sơn; Khu dân cư Trạm Bơm thôn Ba Làng, xã Quế Nham, Khu dân cư Na Cau, thôn Hậu; Bờ Hôi thôn Sáu xã Liên Chung.

- Giá các loại vật liệu chính phục vụ thi công các dự án trên thị trường không ổn định, liên tục tăng ảnh hưởng đến công tác lập dự toán, TMĐT của dự án, đặc biệt là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư đã có quyết định chủ trương và đầu tư từ năm 2021, 2022 đến nay vướng khi triển khai dự án, dự toán đã được duyệt không còn phù hợp với giá thị trường tại thời điểm hiện tại.

### **3. Nguyên nhân của khuyết điểm, tồn tại**

#### *3.1. Nguyên nhân khách quan*

Văn bản hướng dẫn về đầu tư xây dựng nhiều, lại thường xuyên có sự điều chỉnh, thay đổi, dẫn đến việc cập nhật có lúc chưa kịp thời ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu trong quá trình triển khai thực hiện.

Do ảnh hưởng suy thoái kinh tế các tháng đầu năm 2023, thị trường bất động sản trầm lắng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023 và các tháng cuối năm 2023.

Thị trường giá vật liệu xây dựng của các nguyên liệu thiết yếu cho thi công dự án như: gạch, cát, sỏi, đất san lấp... thay đổi liên tục theo chiều hướng tăng, cộng thêm sự thay đổi quy định về đánh giá tác động môi trường, bóc đất màu lớp mặt, từ đó cũng ảnh hưởng đến công tác triển khai thực hiện dự án.

Một số dự án đầu tư triển khai thực hiện các dự án GPMB còn gặp khó khăn do một số hộ dân chưa đồng thuận theo phương án chi trả mức đền bù của nhà nước, dẫn đến việc thu hồi GPMB các dự án dân cư còn chậm;

#### *3.2. Nguyên nhân chủ quan*

Các chủ đầu tư trên địa bàn hiện nay về cơ bản phải thuê đơn vị tư vấn, nên phụ thuộc các đơn vị tư vấn, không chủ động kiểm soát được chất lượng hồ sơ. Năng lực của một số nhà thầu thi công, nhà thầu tư vấn hạn chế; một số dự án thời gian chuẩn bị đầu tư kéo dài.

Việc rà soát đề xuất xây dựng kế hoạch sử dụng đất còn chưa đầy đủ, thường xuyên phải điều chỉnh, chờ phê duyệt điều chỉnh, đặc biệt là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, do vậy cũng ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện dự án.

Sự phối hợp giữa các chủ đầu tư với chính quyền, đoàn thể ở một số địa phương trong công tác bồi thường GPMB chưa quyết liệt, thời gian giải quyết vướng mắc kéo dài, dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, như: khu

dân cư đối diện trường MN thôn Ngoài, Cầu Tây, xã Cao Xá; khu dân cư Cây Xùng, xã Quế Nham, CSHT Cụm dân cư Cống Gạch, thôn Quang Lâm, xã Đại Hóa, Khu dân cư Đồng Nghĩa trang, thôn Chung, xã Liên Sơn...

Cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ về xây dựng của huyện còn thiếu; ở cấp xã không có cán bộ có trình độ chuyên môn về xây dựng mà do cán bộ địa chính kiêm nhiệm do vậy công tác kiểm soát, lập điều chỉnh, trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư còn chậm, nội dung chưa đầy đủ.

## **B. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2024.**

### **I. Căn cứ, cơ sở, nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư năm 2024.**

#### **1. Căn cứ, cơ sở xây dựng kế hoạch.**

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Chỉ thị số 211/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Văn bản số 4460/BKHĐT-TH ngày 13/6/2023 của Bộ KH&ĐT về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023; Văn bản số 1690/SKHĐT-THQH ngày 22/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024; Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII; mục tiêu phát triển KTXH năm 2024; trên cơ sở kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2023 và dự kiến kế hoạch từ nguồn thu tiền QSD đất năm 2024 để lập kế hoạch đầu tư công năm 2024.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2024 phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

- Xác định rõ mục tiêu ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2024, đảm bảo hoàn thành mục tiêu phát triển KT-XH, về đích đối với các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024.

- Triển khai xây dựng kế hoạch tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Luật Đầu tư công năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ. Tích cực tuyên truyền vận động người dân tham gia và đóng góp nguồn lực để thực hiện dự án (*đóng góp ngày công lao động, vật liệu tại chỗ, hiến tặng đất và tài sản trên đất, tiền mặt và các hình thức đóng góp khác*).

#### **2. Nguyên tắc lập kế hoạch và bố trí vốn đầu tư từ NSNN năm 2024**

- Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của Ngân sách Nhà nước trong năm; phù hợp với phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 và các nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Kế hoạch đầu tư công vốn Ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các nhiệm vụ, dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án.

- Năm 2024, các xã có nợ đọng XDCB cao, không triển khai đầu tư mới chỉ ưu tiên bố trí xử lý nợ XDCB, không bố trí vốn để thực hiện dự án xây dựng mới năm 2024. Đối với các xã có danh mục dự án được hỗ trợ mục tiêu thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, nguồn hỗ trợ thực hiện dự án hạ tầng nông nghiệp nông thôn và nguồn đối ứng mục tiêu ngân sách tỉnh được triển khai khảo sát xây dựng kế hoạch thực hiện, trên cơ sở phải đảm bảo nguyên tắc có nguồn vốn đối ứng mới khởi công thực hiện, không để phát sinh công nợ XDCB.

- Nguyên tắc phân bổ vốn, thực hiện phân bổ vốn theo thứ tự ưu tiên, bao gồm: Phân bổ vốn cho các công trình đã quyết toán, công trình hoàn thành, công trình có nguồn vốn ứng quỹ, công trình chuyển tiếp, khi còn nguồn lực mới triển khai xây dựng mới; hỗ trợ mục tiêu các xã để thực hiện giảm nợ XDCB. Trong đó:

+ Hỗ trợ mục tiêu các xã thực hiện xây dựng NTM nâng cao, hoàn thành các tiêu chí; trường chuẩn Quốc gia, trường trọng điểm chất lượng cao, kiên cố hóa trường lớp học; hệ thống giao thông kết nối với các khu cụm công nghiệp, kết nối các tuyến đường quy hoạch, hạ tầng dân cư đô thị, các điểm di tích văn hóa lịch sử; trùng tu tôn tạo di tích; hoàn thành các tiêu chí về môi trường; hỗ trợ nhà làm việc Trụ sở của UBND xã, thị trấn sáp nhập, nhà làm việc Công an xã... Hỗ trợ đối ứng nguồn vốn cho các dự án hạ tầng nông nghiệp nông thôn với đề xuất phân bổ hỗ trợ từ ngân sách huyện tối thiểu bằng định mức hỗ trợ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang với với mục tiêu từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng các công trình hạ tầng nông nghiệp nông thôn trên địa bàn; tiếp tục đề xuất hỗ trợ đối ứng cho công trình có nguồn hỗ trợ của cấp trên và các nguồn huy động khác.

*a. Việc lập kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước:*

Năm 2024, xây dựng kế hoạch theo định hướng tập trung nguồn lực để giảm nợ XDCB, tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án chuyển tiếp; cân đối bố trí vốn đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm, trường trọng điểm chất lượng cao...Đầu tư cho các dự án giao thông theo quy hoạch giao thông, ưu tiên đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông mang tính kết nối vùng, địa phương, hỗ trợ các dự án đường liên xã có bắt nhánh với các dự án đường huyện, đường tỉnh; hỗ trợ mục tiêu các xã giảm nợ, hoàn thành mục tiêu kiên cố hóa trường lớp học, hoàn thành tiêu chí xây dựng NTM nâng cao tranh thủ nguồn lực đầu tư của cấp trên và nguồn huy động đóng góp của nhân dân.

*b. Việc bố trí vốn NSNN:*

- Đối với nguồn vốn mục tiêu ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh: Căn cứ mức phân bổ vốn hỗ trợ đầu tư của Trung ương, của tỉnh để ưu tiên bố trí cho các dự án trọng điểm, dự án theo chương trình, kế hoạch. Dự kiến cân đối từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho các công trình giao thông mang tính kết nối với phương châm có vốn mới khởi công triển khai thực hiện. Do vậy, **khi có thông báo nguồn mục tiêu nguồn vốn TW của tỉnh**, UBND huyện chỉ đạo cân đối và bố trí vốn đảm bảo theo thông báo nguồn vốn mục tiêu của tỉnh.

- Đối với vốn từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025;

- Đối với vốn cho các xã đăng ký thực hiện mục tiêu xã nông thôn mới nâng cao, KCH trường lớp học, hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, tu bổ di tích, hạ tầng nông nghiệp nông thôn....: Căn cứ danh mục đăng ký của các xã và nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, nguồn hỗ trợ mục tiêu của cấp trên và khả năng thực hiện nhiệm vụ của từng xã, thị trấn, UBND huyện rà soát khả năng hỗ trợ đối ứng làm cơ sở xây dựng phương án đề xuất hỗ trợ, quan tâm cân đối hỗ trợ đối ứng cho các dự án hạ tầng nông nghiệp nông thôn tương ứng với định mức hỗ trợ của tỉnh từ kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa để nâng cao hiệu quả dự án, tải thiện kết cấu hạ tầng nông nghiệp nông thôn.

- **Đối với công trình hạ tầng đất:** Để tạo nguồn đất sạch cho đấu giá QSD đất tại các khu đất dự kiến đấu giá, năm 2024 UBND huyện tiếp tục thực hiện đề xuất xin ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh để thực hiện GPMB, xây dựng CSHT đấu giá. Khi thu tiền sử dụng đất tại các khu đất đấu giá sẽ bố trí trả vốn vay theo quy định.

## II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2024

1. Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2024 là **964,077 tỷ đồng**; trong đó, vốn ngân sách xã: 70,0 tỷ đồng; vốn đầu tư ngoài ngân sách (nhân dân đóng góp, huy động XHH) là **20,985 tỷ đồng**; vốn NS nhà nước cấp huyện và hỗ trợ của NS TW, NS tỉnh là **873,092 tỷ đồng**, bao gồm các nguồn vốn, như sau:

- Ngân sách Trung ương: 96,048 tỷ đồng;
- Ngân sách tỉnh: 35,3 tỷ đồng;
- Ngân sách huyện: 490,0 tỷ đồng;
- Nguồn vốn ứng từ Quỹ PTĐ tỉnh: 251,744 tỷ đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo - Biểu số 01)

### 2. Dự kiến danh mục đầu tư năm 2024.

- Tổng số công trình dự kiến thực hiện năm 2024: 169 công trình, TMĐT: 2.647,837 tỷ đồng, KHV đã bố trí đến 2023: 505,462 tỷ đồng; kế hoạch vốn 2024: **964,077 tỷ đồng**; trong đó, vốn ngân sách xã: 70,0 tỷ đồng; vốn đầu tư ngoài ngân sách (nhân dân đóng góp, huy động XHH) là **20,985 tỷ đồng**; Vốn NS nhà nước cấp huyện và hỗ trợ của NS TW, NS tỉnh là **873,092 tỷ đồng**, cụ thể như sau:

#### 2.1. Dự án đầu tư công cấp huyện

\* Danh mục công trình XD CB

Dự kiến 18 danh mục công trình, với TMĐT: 1.552,251 tỷ đồng; KHV năm 2024: 307,39 tỷ đồng (trong đó: NSTW: 70,75 tỷ đồng, NS tỉnh: 13,4 tỷ đồng, NS huyện: 223,24 tỷ đồng) (Chi tiết theo biểu số 02)

\* Danh mục công trình CSHT khu dân cư: 54 công trình, TMĐT: 541,903 tỷ đồng; KHV bố trí năm 2024: 387,776 tỷ đồng (trong đó: NS huyện: 136,032 tỷ đồng đã bao gồm trả vốn vay Quỹ PTĐ tỉnh: 79,526 tỷ đồng; nguồn vốn vay từ Quỹ PTĐ: 251,744 tỷ đồng) (*Chi tiết biểu số 3a, 3b, 3c*)

## **2.2. Dự án đầu tư công cấp xã**

Năm 2024, các xã ưu tiên bố trí xử lý nợ đọng XDCCB, tiếp tục hoàn thành các công trình đang thi công dở dang; Các xã dự kiến về đích nông thôn mới nâng cao; đơn vị xây dựng trường trọng điểm chất lượng cao. Không đưa vào kế hoạch đầu tư công năm 2024 dự án xây dựng mới khi xã chưa xử lý xong nợ đọng XDCCB.

- Tổng số công trình XDCCB xã, thị trấn, công trình NTM, dự án hạ tầng nông nghiệp nông thôn dự kiến thực hiện năm 2024: 97 công trình, TMĐT: 553,682 tỷ đồng; kế hoạch vốn 2024: 198,911 tỷ đồng, bao gồm: NSTW: 25,298 tỷ đồng, NS tỉnh: 21,9 tỷ đồng; NS huyện: 60,728 tỷ đồng; NS xã, thị trấn: 70,0 tỷ đồng; huy động khác và nhân dân đóng góp dự kiến: 20,985 tỷ đồng (*Chi tiết theo biểu số 04, 05, 06*)

Do nguồn vốn cho đầu tư xây dựng chủ yếu cân đối từ nguồn thu tiền sử dụng đất, nên các xã, thị trấn chỉ triển khai thực hiện khi cân đối được nguồn vốn, có nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên, có nguồn thu tiền sử dụng đất và cân đối đủ vốn, không để phát sinh nợ XDCCB.

**2.3. Dự kiến Kế hoạch vốn cho công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ, quy hoạch, giảm nợ...:** 70,0 tỷ đồng (*Chi tiết theo biểu số 7a, 7b*).

**3. Dự kiến thu tiền sử dụng đất năm 2024 vào ngân sách nhà nước:** 700 tỷ đồng (gồm: điều tiết NS huyện: 490 tỷ đồng, điều tiết NS xã: 70 tỷ đồng) *Chi tiết theo biểu số 08*)

## **III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. UBND các xã, thị trấn**

- UBND các xã triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công thuộc cấp mình quản lý, thẩm định nguồn vốn và khả năng nguồn vốn thu từ tiền đất, nguồn vốn có mục tiêu để cân đối nguồn vốn thực hiện; Có trách nhiệm thẩm định nguồn vốn và báo cáo trình HĐND cùng cấp phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2024 của cấp mình theo quy định của Luật đầu tư công.

- Chủ tịch các xã, thị trấn chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, chủ trương đầu tư dự án thuộc cấp mình quản lý, kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình; có trách nhiệm thực hiện chặt chẽ về nguồn vốn, tổ chức thực hiện các bước lựa chọn nhà thầu theo đúng luật định; UBND cấp xã thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn, Báo cáo quyết toán vốn đầu tư thuộc thẩm quyền cấp xã. Thường xuyên đối chiếu rà soát về công nợ, có biện pháp tăng thu xử lý giảm nợ kịp thời. Hoàn toàn **chịu trách nhiệm nếu để phát sinh nợ XDCCB**.

+ Chỉ được quyết định đầu tư và thực hiện đầu tư khi đã **xác định rõ** nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Các danh mục đầu tư trong kế hoạch đầu tư công 2024, chỉ được thực hiện khi có quyết định giao vốn của cấp trên (*nếu dự án có nguồn vốn hỗ trợ*), bố trí và cân đối được nguồn đầu tư;

+ Đối với những đơn vị có nợ đọng XDCB cao không triển khai thực hiện đầu tư xây dựng mới năm 2024, **tập trung xử lý nợ đọng XDCB và hoàn thành các công trình đang thi công dở dang.**

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các danh mục hạ tầng dân cư, cân đối nguồn lực chi đầu tư phát triển; phấn đấu không để phát sinh nợ mới;

- UBND các xã tăng cường chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư công đồng thực hiện công tác giám sát, thông báo công khai danh mục chủ trương, quyết định đầu tư theo quy định; đảm bảo công trình thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và kỹ thuật.

## **2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Tăng cường công tác tham mưu cho UBND huyện quản lý nhà nước về chất lượng và bảo trì các công trình. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư theo đúng quy định của pháp luật. Tập trung kiểm soát dự toán các công trình xây dựng trên địa bàn, hướng dẫn các xã thực hiện đúng quy định theo Luật định hiện hành về QLDA đầu tư và xây dựng; giám sát, kiểm tra thường xuyên các dự án trọng điểm kể cả công trình kênh cứng, giao thông, nhà văn hóa... quy mô nhỏ, đồng thời tiếp tục hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện các dự án nhỏ, có mức đầu tư thấp áp dụng theo thiết kế điển hình, thiết kế mẫu; kiểm soát 100% dự toán các công trình, hạn chế chi phí xuống mức thấp nhất, đảm bảo về chất lượng và hiệu quả đầu tư; Kiểm soát chặt việc tham mưu Quyết định đầu tư, cụ thể: Khi nợ đọng XDCB cao mà không chứng minh được nguồn vốn giảm nợ và vốn cân đối cho dự án thì không tham mưu phê duyệt Quyết định đầu tư.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Hướng dẫn, kiểm tra kế hoạch đầu tư, trình tự thủ tục đầu tư, đề xuất chủ trương đầu tư; công tác đấu thầu, chỉ định thầu, thẩm tra báo cáo vốn đầu tư các dự án cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

Thường xuyên đối chiếu việc thực hiện các nhiệm vụ thu, tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện tăng cường công tác đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tăng thu; Phối hợp với Phòng KT&HT theo dõi đối chiếu rà soát các danh mục đầu tư được Chủ tịch UBND huyện đồng ý cho triển khai thực hiện; Đối chiếu, tổng hợp tình hình giảm nợ của các xã, thị trấn, đôn đốc, hướng dẫn quyết toán báo cáo chủ tịch UBND huyện theo quy định.

## **4. Các phòng: TN&MT, NN&PTNT, VH&TT**

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát các quy hoạch, kế hoạch theo lĩnh vực ngành, hướng dẫn thực hiện các tiêu chí liên quan đến quy hoạch, xây dựng hạ tầng cơ sở về thủy lợi, văn hóa, môi trường để hoàn



thành danh mục đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các tiêu chí, không chỉ đạo dàn trải, yêu cầu quá cao đối với các tiêu chí về đích; Thường xuyên kiểm tra rà soát các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, tạo điều kiện và hướng dẫn các xã xây dựng phương án giải phóng mặt bằng, triển khai thực hiện đấu giá QSD đất và các khoản thu hợp pháp từ đất để tăng thu ngân sách; tập trung cho giảm nợ đọng xây dựng cơ bản xuống mức thấp nhất.

### **5. Ban QLDAĐTXD, Trung tâm PTQĐ&CCN huyện và các đơn vị được giao chủ đầu tư**

- Các đơn vị được giao chủ đầu tư, có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đấu thầu, như: trình tự thủ tục về kế hoạch đầu tư, báo cáo chủ trương đầu tư, đấu thầu và giám sát đầu tư, quyết toán vốn đầu tư... đối với các công trình thuộc thẩm quyền và được giao quản lý theo đúng quy định.

Năm 2024, là năm quyết định kết quả hoàn thành mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, đồng thời tạo lợi thế cho thu hút các nguồn vốn đầu tư vào địa bàn; yêu cầu các cơ quan đơn vị tập trung nội lực, tăng thu ngân sách; xây dựng phương án tăng thu, phấn đấu hoàn thành kế hoạch thu và vượt thu. Thường xuyên kiểm tra rà soát các kế hoạch, triển khai đấu giá QSD đất và huy động từ nhân dân để đầu tư tập trung cho công trình hạ tầng giao thông, cơ sở hạ tầng trường lớp học, nhà làm việc các cơ quan đơn vị, đường nội đồng... nhằm hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ, mục tiêu về phát triển KT-XH và xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện;
- Lưu: VT, TC-KH.

#### **Bản điện tử:**

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP, CVHĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Toàn**